

Số: *139* /TTr-UBND

Tân Dân, ngày *20* tháng 9 năm 2024

TỜ TRÌNH

Đề nghị thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng xã Tân Dân xã Tân Dân (Đoạn từ cổng làng Bãi Sậy 2 đi bờ sông Bốn xã)

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu.

- Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Khoái Châu.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng về việc ban hành Định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu KTKT và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 69/2021/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ vào hồ sơ thiết kế của Công ty TNHH tư vấn và xây dựng HMQ; Báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán của Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Hưng Yên;

I. UBND xã Tân Dân Khoái Châu đề nghị Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Khoái Châu thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình nêu trên với các nội dung chính sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng xã Tân Dân xã Tân Dân (Đoạn từ cổng làng Bãi Sậy 2 đi bờ sông Bốn xã).

2. Địa điểm xây dựng: Xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Tân Dân.

4. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

5. Hình thức xây dựng: Cải tạo, nâng cấp.

6. Mục tiêu đầu tư: Nhằm thực hiện xây dựng hoàn chỉnh hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo lưu thông giao thông phục vụ cho chiến lược phát triển kinh tế-xã hội và đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của nhân dân, nâng cao năng suất lao động cho nhân dân .

7. Đơn vị khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH tư vấn và xây dựng HMQ

8. Chủ trì lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: KS. Nguyễn Duy Ngọc

9. Quy mô và giải pháp kỹ thuật chủ yếu:

9.1- Quy mô:

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp tuyến đường có tổng chiều dài 145,89 m.

- Loại đường: Đường giao thông nông thôn cấp A

- Vận tốc thiết kế: $V_{tk}=20\text{km/h}$.

9.2. Giải pháp kết cấu:

a. Bình đồ, hướng tuyến:

- Điểm đầu tại Km0+00 cổng làng Bãi Sậy 2 điểm cuối tại Km0+145,89 bờ sông bốn xã. Chiều dài tuyến $L=145,89\text{m}$.

- Hướng tuyến thiết kế bám theo đường đất hiện trạng, đảm bảo hạn chế tối đa giải phóng mặt bằng.

b. Trắc dọc tuyến: Trên cơ sở điểm khống chế trên tuyến, bao gồm các điểm đầu tuyến, cuối tuyến và cao độ hiện trạng của khu vực thiết kế cao độ mặt đường đảm bảo chiều dày kết cấu và êm thuận toàn tuyến.

c. Trắc ngang tuyến:

- Chiều rộng mặt đường: $B_{mặt}=2 \times 2,00=4,00\text{m}$; độ dốc mặt đường $i_{mặt}=2\%$;

d. Kết cấu áo đường (thứ tự từ trên xuống):

+ Mặt đường bê tông xi măng M250 đá 2x4 dày 18 cm;

+ Nilon lót chống mất nước xi măng;

+ Cát vàng tạo phẳng dày 3cm;

+ Cấp phối đá dăm loại I dày 18 cm;

+ Cát đen K98 dày 32 cm;

+Nền thiên nhiên;

e. Thiết kế nền đường:

- Trên các đoạn đường nền đào: Càn đào hết lớp đất đến đáy móng kết cấu áo đường, đảm bảo nền đường đầm chặt. Độ dốc mái taluy nền đường đào 1/1.

- Nền đắp: Sau khi đẩy cỏ, đào bóc các lớp hữu cơ 20cm nền đường đất hiện trạng; bóc hữu cơ 30cm mặt ruộng; vét bùn 50cm tại các vị trí ruộng đất hiện trạng. Độ dốc mái taluy nền đường đắp 1/1,50.

- Độ chặt nền đường trong phạm vi khuôn đường đảm bảo $k \geq 0,95$; phần lề đất và mái taluy đắp đảm bảo $k \geq 0,9$.

f. Hệ thống thoát nước:

- Thiết kế cống dọc đường công hộp BxH=1,5x1,5m tải trọng HL93, bê tông móng M150 đá 2x4 dày 150, đá dăm 2x4 đệm móng dày 100, đáy móng đóng cọc tre D60-D80; L=1,5m;20 cọc/m². Hồ ga xây gạch không nung xi măng cốt liệu, bê tông đáy bê tông tấm đan BTCT M250, đáy đóng cọc tre D60-D80; L=1,5m;20 cọc/m².

h. An toàn giao thông: Thiết kế theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

g. Tường chắn: Tường chắn xây gạch không nung xi măng cốt liệu, xây trát vữa xi măng M75.

(Các nội dung khác trong hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật đã lập)

10. Tổng mức đầu tư : **2.500.000.000** đồng.

(Bảng chữ: Hai tỷ năm trăm triệu đồng)

11. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2023-2024.

13. Các tài liệu pháp lý gửi kèm thẩm định:

13.1. Văn bản pháp lý:

- Báo cáo năng lực Nhà thầu khảo sát, thiết kế;

- Báo cáo tóm tắt hồ sơ trình thẩm định;

- Tờ trình đề nghị thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật;

13.2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, dự toán:

Chủ đầu tư gửi 01 bộ hồ sơ đến Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Khoái Châu, bao gồm:

- Thuyết minh Báo cáo kinh tế kỹ thuật;

- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình;

- Hồ sơ dự toán thiết kế công trình;
...các hồ sơ khác có liên quan.

13.3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu: Hồ sơ năng lực khảo sát, thiết kế của Công ty TNHH tư vấn và xây dựng HMQ.

Kính đề nghị Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Khoái Châu xem xét thẩm định, làm cơ sở để Chủ đầu tư triển khai các bước tiếp theo của dự án./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch
- Như điều 3;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Xuân Huân